	QUY TRÌNH	Mã số tài liệu : QT830-01/ VAWR Lần ban hành : 01 Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 1 / 14
	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÁC SẢN PHẨM TƯ VẤN THIẾT KẾ	
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

NGƯỜI VIẾT

NGUYỄN MINH VIỆT

_____ Ngày

_____ Ký tên

XEM XÉT

TRẦN ĐÌNH HÒA

_____ Ngày

_____ Ký tên

PHÊ DUYỆT


NGUYỄN VŨ VIỆT

_____ Ngày

_____ Ký tên

THEO DÕI SỬA ĐỔI

TT	Ngày có hiệu lực	Nội dung sửa đổi	Số Y/C
1	01/9/2017	Ban hành lần đầu theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015	-/-
2			
3			
4			
5			

	QUY TRÌNH	Mã số tài liệu : QT830-01/ VAWR Lần ban hành : 01
	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÁC SẢN PHẨM TƯ VẤN THIẾT KẾ	Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 2 / 14
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

1. MỤC ĐÍCH

- Phân định nhiệm vụ, quyền hạn của các chức danh trong công tác thực hiện các bước Thiết kế Xây dựng công trình (lập Báo cáo đầu tư, Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công).

- Đảm bảo sản phẩm Tư vấn / Thiết kế được thực hiện - Kiểm soát liên tục trong mọi công đoạn.

- Thống nhất trình tự triển khai lập một Hồ sơ sản phẩm TV /TK.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

"Quy trình kiểm soát công tác tư vấn thiết kế" là quy trình được áp dụng cho mọi sản phẩm Tư vấn và Thiết kế thuộc các giai đoạn gồm:

✚ Đối với dự án có yêu cầu thiết kế 1 bước:

- Lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật (BCKTKT) và dự toán xây dựng công trình (DTXDCT);

✚ Đối với dự án có yêu cầu thiết kế 2 bước:

- Lập báo nghiên cứu khả thi (BCNCKT) đầu tư xây dựng công trình và Tổng mức đầu tư:

- Thiết kế Bản vẽ thi công (TKBVTC); dự toán xây dựng công trình

✚ Đối với dự án có yêu cầu thiết kế 3 bước:

- Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình (BCNCKT ĐTXDCT) và Tổng mức đầu tư (TMĐT);

- Thiết kế kỹ thuật (TKKT) – Tổng hợp dự toán;

- Thiết kế bản vẽ thi công – dự toán xây dựng công trình;

Ghi chú: Trong trường hợp dự án có tính chất phức tạp cần phải Lập báo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng công trình và Tổng mức đầu tư sơ bộ;

3. TÀI LIỆU LIÊN QUAN


- Luật Xây dựng 2015 (Luật số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014)

- Các nghị định, các tiêu chuẩn Nhà nước hiện hành.

- Các tiêu chuẩn ngành hiện hành

- Các tài liệu, văn bản liên quan đến dự án.

4. ĐỊNH NGHĨA

	QUY TRÌNH	Mã số tài liệu : QT830-01/ VAWR Lần ban hành : 01 Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 3 / 14
	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÁC SẢN PHẨM TƯ VẤN THIẾT KẾ	
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015


QUY ĐỊNH CÁC CỤM TỪ VIẾT TẮT

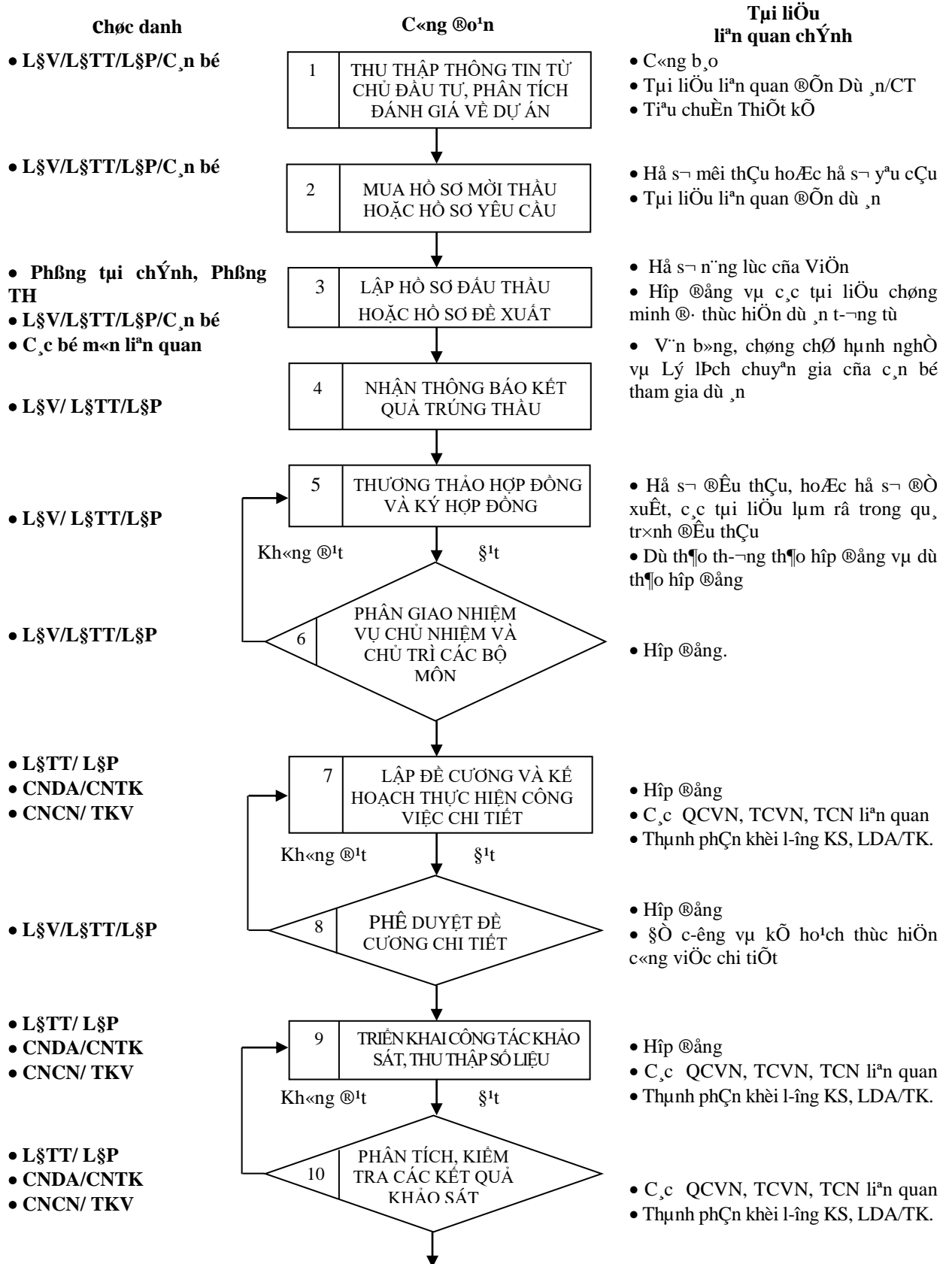
Viện	Các đơn vị (Viện, Phòng TNTĐQG, Trung tâm) trực thuộc Viện KHTL Việt Nam	LĐV /LĐTT/LĐP	Lãnh đạo viện /Lãnh đạo trung tâm/ Lãnh đạo phòng
DA/CT/TV/TK	Dự án /Công trình / Tư vấn / Thiết kế	CNDA/CNTK/CNCN/CTTK	Chủ nhiệm Dự án / chủ nhiệm Thiết kế /Chủ nhiệm chuyên ngành/ Chủ trì thiết kế
BCTKT (XDCT)	Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi (Xây dựng công trình)	KTV/TKV/	Kiểm tra viên /Thiết kế viên
BCNCKT (XDCT)	Báo cáo Nghiên cứu khả thi (xây dựng công trình)	GSTG/ CĐT /KH	Giám sát tác giả/ Chủ đầu tư/ Khách hàng
BCKTKT/ CTCN	Báo cáo kinh tế Kỹ thuật / chi tiết chuyên. ngành	NDA/NTK/ HĐDA /HĐTK	Nhóm dự án / Nhóm thiết kế/ Hội đồng dự án /Hội đồng Thiết kế
TK (CT)/ PATK	Thiết kế (công trình)/ Phương án thiết kế	HD/QT	Hướng dẫn / Quy trình
KSLBCNCKT /KSTK	Khảo sát lập BCNCKT / Khảo sát Thiết kế /	QTVH-KT/ BTSP	Quy trình Vận hành - Khai thác / Bảo trì sản phẩm
TKCS/TKKT	Thiết kế Cơ sở / Thiết kế Kỹ thuật	BHSP (CT)	Bảo hành sản phẩm (công trình)
TKBVTC/ TM (TT)	Thiết kế Bản vẽ thi công / thuyết minh (tính toán)	QCVN/ TC (XD) VN/ TCN	Quy chuẩn Việt Nam/Tiêu chuẩn (Xây dựng) Việt Nam / Tiêu chuẩn ngành
TMĐT /TDT/ DT	Tổng mức đầu tư/ Tổng dự toán / Dự toán		


5. NỘI DUNG

5.1 Quá trình thực hiện

5.1.1 Lưu đồ quá trình

	QUY TRÌNH	Mã số tài liệu : QT830-01/ VAWR Lần ban hành : 01
	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÁC SẢN PHẨM TƯ VẤN THIẾT KẾ	Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 4 / 14
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015



	QUY TRÌNH	Mã số tài liệu : QT830-01/ VAWR Lần ban hành : 01 Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 5 / 14
	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÁC SẢN PHẨM TƯ VẤN THIẾT KẾ	
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

- cnda/cntk
- cncn
- tkv

- cnda/cntk
- kt

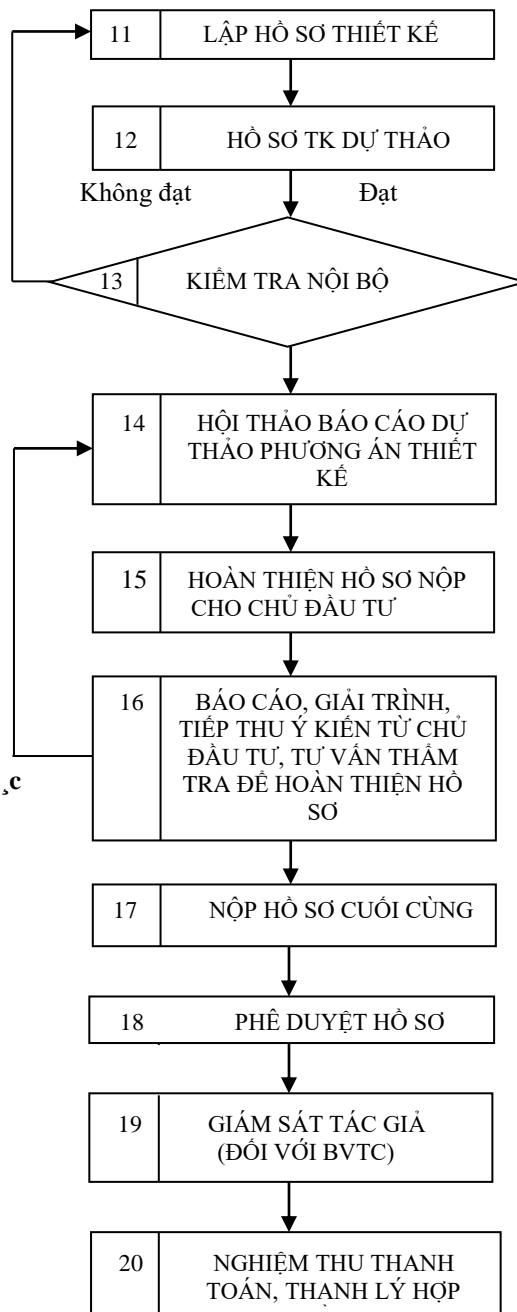
- L§V/L§TT/L§P
- cnda/cntk/cncn
- TKV
- c, c chuyên gia

- L§V/L§TT/L§P
- cnda/cntk/cncn
- TKV
- c, c chuyên gia
- chủ @Çu t-
- t- vên thêm tra
- c- quan thêm @Pnh kh, c

- chủ @Çu t-

- cnda/cntk
- cncn/ tkv

- L§V/L§TT
- cnda/cntk
- kỐ to, n



- C, c QCVN, QP, TC hiỒn hnh
- C, c th<ng t- nghP @Pnh hiỒn hnh
- C, c tui liỒu tham kh¶o kh, c

- Hả s- DA/TK

- Hả s- DA/TK

- Hả s- DA/TK dù th¶o

- Hả s- DA/TK hụn thiỒn

- Hả s- DA/TK hụn thiỒn
- B, o c, o thêm tra
- B, o c, o gi¶i tr×nh, tiỐp thu ý kiỒn của TV thêm tra, thêm @Pnh

- Hả s- DA/TK hụn thiỒn sau thêm tra

- Sè bé Hả s- DA/TK chÝnh thọc theo Híp @ảng.


- Hả s- DA/TK hụn chỒnh

- Quy tr×nh gi, m s, t t, c gi¶.
- B, o c, o gi, m s, t t, c gi¶.

- Híp @ảng
- C, c bi^n b¶n nghiỒm thu KS hiỒn tr-êng, nhËt ký hiỒn tr-êng...
- C, c bi^n b¶n nghiỒm thu keĐt qu¶ kh¶o s, t
- C, c quyỐt @Pnh ph^a duyỐt DA/TK
- Bi^n b¶n bụn giao hả s- tui li^u
- Hả s- nghiỒm thu, thanh quyỐt to, n

5.1.2 Mô tả quá trình

1. Thu thập dữ liệu "đầu vào" và kiểm tra dữ liệu "đầu vào"

	QUY TRÌNH	Mã số tài liệu : QT830-01/ VAWR Lần ban hành : 01
	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÁC SẢN PHẨM TƯ VẤN THIẾT KẾ	Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 6 / 14
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

- Thực hiện liên tục trong quá trình lập dự án /Thiết kế.

2. Mua hồ sơ mời thầu hoặc yêu cầu

- Sau khi có thông tin về dự án (gói thầu), Lãnh đạo Viện sẽ cử cán bộ đi mua hồ sơ mời thầu hoặc hồ sơ yêu cầu tại văn phòng của Khách hàng (Chủ đầu tư)

3. Lập "hồ sơ đấu thầu hoặc hồ sơ đề xuất"

- Lãnh đạo Viện phân công các đơn vị chức năng phối hợp với các đơn vị chuyên môn thực hiện lập "hồ sơ đấu thầu hoặc hồ sơ đề xuất".

4 . Nhận thông báo trúng thầu

- Sau khi có kết quả trúng thầu, nếu trúng thầu Khách hàng (Chủ đầu tư) sẽ gửi thông báo đến Viện

5 . Thương thảo hợp đồng và ký hợp đồng

- Lãnh đạo Viện, lãnh đạo trung tâm / lãnh đạo phòng
- Chủ nhiệm dự án / chủ nhiệm công trình

6. Phân giao nhiệm vụ thực hiện khảo sát thiết kế dự án/công trình

- Lãnh đạo Viện, Phòng chức năng, Lãnh đạo trung tâm, phòng chuyên môn

7. Lập "Đề cương và kế hoạch thực hiện công việc chi tiết "


- Chủ nhiệm dự án/ chủ nhiệm công trình và các CNCN căn cứ vào hồ sơ đấu thầu (hoặc hồ sơ đề xuất) và hợp đồng đã ký với Khách hàng (Chủ đầu tư), Phiếu giao việc, để xây dựng đề cương chi tiết và kế hoạch, tiến độ thực hiện công việc (Theo quy định trong QĐ830-01/VAWR).

8. Phê duyệt /Thông qua "Đề cương và kế hoạch thực hiện công việc chi tiết "

- Lãnh đạo Viện, Lãnh đạo trung tâm phê duyệt / thông qua "Đề cương chi tiết" sau khi có ý kiến góp ý của kiểm tra viên / lãnh đạo phòng.

9. Triển khai công tác khảo sát, thu thập số liệu phục vụ thiết kế

- Chủ nhiệm chuyên ngành căn cứ vào Đề cương và kế hoạch thực hiện công việc chi tiết đã được Thủ trưởng đơn vị duyệt để triển khai các công tác khảo sát, thu thập số liệu tại hiện trường theo đúng quy định của đơn vị và Các quy phạm, tiêu chuẩn hiện hành.

	QUY TRÌNH	Mã số tài liệu : QT830-01/ VAWR Lần ban hành : 01
	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÁC SẢN PHẨM TƯ VẤN THIẾT KẾ	Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 7 / 14
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

10. Kiểm tra kết quả khảo sát, thu thập số liệu

- Lãnh đạo trung tâm, lãnh đạo phòng chuyên môn cùng với Chủ nhiệm dự án hoặc Chủ nhiệm thiết kế và Chủ nhiệm chuyên ngành kiểm tra tài liệu khảo sát trước khi chuyển cho thiết kế.

11. Lập hồ sơ thiết kế

- Hình thành các phương án - các bài toán chính.

CNDA/CNTK phối hợp với CNCN, trao đổi với các chuyên gia nếu cần đề đề xuất:

+ Các PATK kèm các thông số kỹ thuật chính.

+ Các bài toán chính và trường hợp tính toán cần áp dụng.

+ Chỉ định các QCVN, TCVN, TCN, Sổ tay kỹ thuật, các nghị định, thông tư cần áp dụng.

+ Dự kiến số lượng bản vẽ, phụ lục, trang thuyết minh.

- Thực hiện tính - vẽ - lập phụ lục - thuyết minh

TKV thực hiện tính, vẽ, lập phụ lục, thuyết minh phần việc được giao. Trước khi giao nộp Hồ sơ Dự án / Thiết kế bản thảo cho CNCN, TKV phải tự kiểm tra kỹ để hạn chế đến mức thấp nhất lỗi kỹ thuật, tính toán.

- Thành phần Hồ sơ dự án / thiết kế phải tuân theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành, cụ thể:


+ Đối với các dự án sử dụng vốn trong nước: Theo QCVN 04-01:2010/ Bộ Nông nghiệp & PTNT; QCVN 04-02:2010/ BNN&PTNT;

+ Đối với các dự án sử dụng vốn ODA: Theo 38/2013/NĐ-CP;

12. Hồ sơ thiết kế dự thảo

- Sau khi lên phương án thiết kế, các TKV, CNCN, thực hiện tính toán, thiết chi tiết bao gồm bản vẽ, khối lượng, dự toán sơ bộ. Sau đó xuất bản đề cho KTV, CNDA/CNTK kiểm tra nội bộ.

12. Kiểm tra Hồ sơ Dự án / Thiết kế nội bộ

	QUY TRÌNH	Mã số tài liệu : QT830-01/VAWR Lần ban hành : 01
	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÁC SẢN PHẨM TƯ VẤN THIẾT KẾ	Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 8 / 14
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

- KTV làm công việc kiểm tra hồ sơ của TKV thực hiện, CNCN, CNDA/CNTK thẩm tra đồ án trước khi chuyển hồ sơ lên lãnh đạo đơn vị.

- Lãnh đạo đơn vị phải kiểm tra hồ sơ thiết kế trước khi trình "Hồ sơ Dự án / Thiết kế dự thảo" với Lãnh đạo Viện. Ý kiến kiểm tra phải được ghi trong Phiếu Kiểm tra kỹ thuật theo mẫu BM02-QT830-01/VAWR.

- Người kiểm tra, giám định phải xác định rõ ràng bằng ký hiệu vào những phần không phù hợp trong hồ sơ kèm ý kiến của mình vào Phiếu Kiểm tra kỹ thuật và chuyển lại cho CNCN /CNDA để xem xét sửa chữa, hoàn thiện. Trường hợp không đạt được sự thống nhất, người giám định ghi ý kiến bảo lưu của mình vào phiếu.

- Sản phẩm thiết kế sau khi sửa chữa phải được kiểm tra, giám định lại và ghi kết quả vào phiếu mới. Công tác kiểm tra, giám định được xem là hoàn thành khi người kiểm tra, giám định ký vào "hồ sơ dự án / Thiết kế dự thảo". Trường hợp có ý kiến khác nhau thì Lãnh đạo Viện là người quyết định cuối cùng.

- Tất cả các phiếu kiểm tra và phiếu Kiểm tra kỹ thuật đều phải lưu giữ tại bộ phận lưu trữ trung tâm để làm cơ sở cho việc giải quyết bất đồng và thống kê theo Quy trình Hành động khắc phục phòng ngừa (QT1000-01/VAWR) và Giải quyết khiếu nại của khách hàng (QT912-01/VAWR)


14. Báo cáo, hội thảo "Hồ sơ Dự án / Thiết kế dự thảo"

- Sau khi có hồ sơ dự án/ thiết kế dự thảo (bản chì), CNDA/CNTK sẽ tổ chức hội thảo để lấy ý kiến góp ý từ lãnh đạo Viện, lãnh đạo trung tâm và các chuyên gia trong đơn vị để hoàn thiện hồ sơ dự án/ thiết kế

- Thủ trưởng đơn vị, Lãnh đạo trung tâm góp ý, thông qua "Hồ sơ DA /TK dự thảo". Nếu hồ sơ không đạt yêu cầu thì phải lập / thiết kế lại (từng phần hoặc toàn bộ). Nội dung thông qua được ghi vào Phiếu Giám định kỹ thuật.

- CNDA/CNTK căn cứ vào ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Viện, Lãnh đạo trung tâm và các chuyên gia bàn bạc thảo luận với các CNCN để:

+ Hoàn thiện "Hồ sơ DA /TK dự thảo" để lập "Hồ sơ DA /TK chính thức" nếu đã được lãnh đạo thông qua.

	QUY TRÌNH	Mã số tài liệu : QT830-01/ VAWR Lần ban hành : 01
	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÁC SẢN PHẨM TƯ VẤN THIẾT KẾ	Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 9 / 14
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

+ Lập/ Thiết kế lại một phần hoặc toàn bộ "Hồ sơ DA /TK dự thảo" để báo cáo lần hai nếu hồ sơ chưa được lãnh đạo thông qua.

15. Hoàn thiện hồ sơ chính thức

Thành phần hồ sơ DA /TK chính thức được quy định tại mục 11

CNDA/CNTK chỉ đạo các CNCN lập "Hồ sơ DA /TK chính thức" theo tên gọi, hình thức hồ sơ được thống nhất cho cả Dự án /Công trình, nhân bản theo số lượng yêu cầu của Hợp đồng.

Đối với Báo cáo phải có đầy đủ chữ ký của các chức danh liên quan.

Đối với bản vẽ phải có đầy đủ chữ ký của các chức danh có liên quan, bản vẽ được Lãnh đạo Viện, Lãnh đạo trung tâm phê chuẩn là bản gốc để nhân bản. Bộ hồ sơ gốc này được giữ lại để nộp vào Lưu trữ Viện.

16. Báo cáo, giải trình, tiếp thu ý kiến từ Chủ đầu tư, TVTT, Cơ quan thẩm định

- Sau khi nộp hồ sơ chính thức cho Khách hàng (Chủ đầu tư), Khách hàng (Chủ đầu tư) sẽ tổ chức thẩm tra (Chủ đầu tư sẽ tự thẩm tra nếu đủ năng lực, hoặc thuê tư vấn thẩm tra); và chuyển cho các cơ quan thẩm định xem xét cho ý kiến; sau đó sẽ tổ chức họp để Tư vấn lập dự án/ thiết kế báo cáo, giải trình, tiếp thu các ý kiến để hoàn thiện hồ sơ


17. Nộp hồ sơ cuối cùng

Sau khi báo cáo, giải trình các ý kiến từ Chủ đầu tư, Tư vấn thẩm tra, cơ quan thẩm định, nhóm tư vấn thiết kế sẽ chỉnh sửa hoàn thiện hồ sơ để nộp hồ sơ cho Chủ đầu tư. Số lượng hồ sơ theo hợp đồng.

- Khách hàng, Lãnh đạo trung tâm ký vào "Hồ sơ DA /TK chính thức:"

- CNDA/CNTK phải tập hợp, phân loại hồ sơ DA /TK và giao nộp cho Chủ đầu tư (khi giao nộp phải lập Biên bản giao nhận hồ sơ theo mẫu của khách hàng hoặc mẫu của Viện KHTLVN (BM03-QT830-01/VAWR), Lưu trữ tại đơn vị theo thành phần tài liệu đã quy định .

18. Phê duyệt hồ sơ

	QUY TRÌNH	Mã số tài liệu : QT830-01/ VAWR Lần ban hành : 01
	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÁC SẢN PHẨM TƯ VẤN THIẾT KẾ	Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 10 / 14
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

- Chủ đầu tư sẽ phê duyệt hồ sơ dự án/ thiết kế khi có đầy đủ các thủ tục pháp lý liên quan

19. Giám sát tác giả (GSTG), bảo hành sản phẩm (BHSP)

Trong thời gian thi công và BHSP thiết kế CNTK có trách nhiệm:

- Là tổ trưởng tổ GSTG.
- Đề xuất cử cán bộ làm công tác GSTG, tổ chức khắc phục những nội dung không khớp với thiết kế bằng xử lý tại chỗ hoặc có thiết kế thay thế.
- Tham gia nghiệm thu các giai đoạn theo quy định.
- Hoàn thiện lý lịch công trình và QTVH - KT - BTSP.
- Lập báo cáo giám sát tác giả
- Lập sổ theo dõi thi công và theo dõi công trình trong thời gian bảo hành nộp vào Lưu trữ Viện (theo mẫu của Bộ Xây dựng).

20. Nghiệm thu, thanh toán, thanh lý hợp đồng

- Sau khi hồ sơ lập dự án/ thiết kế được phê duyệt, Thủ trưởng đơn vị, Chủ nhiệm dự án/ thiết kế sẽ đề nghị Chủ đầu tư tiến hành nghiệm thu thanh toán và thanh lý hợp đồng


- Các tài liệu để nghiệm thu thanh toán bao gồm: Các biên bản nghiệm thu hiện trường, nhật ký hiện trường, quyết định phê duyệt dự án/ thiết kế, biên bản bàn giao hồ sơ, hồ sơ nghiệm thu thanh toán.

5.2. Dự án / công trình do Lãnh đạo Viện làm chủ nhiệm

Đối với các dự án/công trình do Viện trưởng/Phó Viện trưởng làm CNDA /CNTK có nhiều phòng thiết kế tham gia thực hiện:

- Việc điều hành của CNDA /CNTK cũng là điều hành của Viện.
- Tùy từng dự án / công trình cụ thể cần có những quy định riêng để điều hành và kiểm soát quá trình lập hồ sơ dự án / hồ sơ thiết kế để đảm bảo tính thống nhất về hồ sơ, chất lượng và đúng kế hoạch, đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư.

5.3 Trách nhiệm

	QUY TRÌNH	Mã số tài liệu : QT830-01/ VAWR Lần ban hành : 01
	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÁC SẢN PHẨM TƯ VẤN THIẾT KẾ	Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 11 / 14
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

Mọi chức danh có nhiệm vụ thực hiện theo Quy định này và chịu trách nhiệm về chất lượng, tiến độ những phần việc mà mình phụ trách, tham gia gồm:

5.3.1 Viện trưởng hoặc người được Viện Trưởng ủy quyền :

- Kiểm soát mọi hoạt động TVTK trong toàn Viện
- Tham gia và chỉ đạo các cuộc họp HĐDA /HĐTK.
- Ký quyết định phân giao Chủ nhiệm dự án (BM01-QT830-01/VAWR)
- Phê duyệt "Đề cương KSLDA /KSTK".
- Thông qua "Hồ sơ DA /TK dự thảo".
- Ký cho phép xuất bản "Hồ sơ DA /TK chính thức".

5.3.2 Giám đốc Trung tâm:

- Kiểm soát mọi hoạt động TVTK trong Trung tâm.
- Giao việc cho CNDA /CNTK và giao kế hoạch thực hiện cho CNCN
- Tham gia các cuộc họp HĐDA /HĐTK.
- Tổ chức hoạt động kiểm tra hồ sơ DA /TK cấp Trung tâm theo trình tự quy định.
- Thông qua "Hồ sơ DA /TK dự thảo".

5.3.3. Chủ nhiệm dự án (CNDA)/ chủ nhiệm thiết kế (CNTK)

- Chủ nhiệm dự án (CNDA) áp dụng đối với các giai đoạn: Lập báo cáo đầu tư, Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình. Chủ nhiệm thiết kế (CNTK) áp dụng cho các giai đoạn còn lại.

- Là người điều hành trực tiếp mọi vấn đề kỹ thuật liên quan đến Lập DA/TKCT từ khâu chuẩn bị đến khi kết thúc.


- Tiếp nhận việc từ Viện trưởng, Giám đốc trung tâm thông qua phiếu giao việc, thu thập nghiên cứu các tài liệu liên quan; tổ chức đi thực địa khảo sát tổng hợp thu thập các dữ liệu "đầu vào" phục vụ cho công tác lập đề cương và lập DA /TKCT.

- Lập "Đề cương KS LDA /KSTK"; phác thảo PA bố trí tổng thể; xác lập yêu cầu nhiệm vụ điều tra, KS, Lập DA /TK; cần có sự trao đổi với lãnh đạo phòng, trung tâm; xin ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Viện.

- Phân giao công việc cho các CNCN, TKV thực hiện theo phiếu giao việc.
- Xác nhận "Đề cương CTCN" do CNCN lập (khi có yêu cầu).

- Báo cáo lãnh đạo Viện khi đã hình thành các PATK hoặc sau khi có kết quả tính toán thủy văn; thủy năng để xin chủ trương triển khai tiếp.

- Theo dõi quá trình lập DA /TK, bổ sung hiệu chỉnh nhiệm vụ nếu thấy cần thiết nhằm đảm bảo tính đồng bộ và nhất quán của các bộ môn chuyên ngành. Phối hợp chặt chẽ với CNCN, để đẩy nhanh tiến độ lập DA /TKCT, có vướng mắc báo cáo Lãnh đạo Viện, Lãnh đạo trung tâm xin chủ trương.

	QUY TRÌNH	Mã số tài liệu : QT830-01/ VAWR Lần ban hành : 01
	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÁC SẢN PHẨM TƯ VẤN THIẾT KẾ	Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 12 / 14
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

- Chủ trì hoạt động của HĐDA /HĐTK dưới sự chỉ đạo của Lãnh đạo Viện, Lãnh đạo trung tâm

- Tập hợp kiểm tra hồ sơ khảo sát, DA/TK các chuyên ngành; Viết "Báo cáo chính" và "báo cáo tóm tắt".

- Bảo vệ, giải trình DA /TK trước Lãnh đạo đơn vị, Lãnh đạo trung tâm, CĐT và cơ quan các cấp có liên quan.

- Tổng hợp Hồ sơ DA /TK trình Lãnh đạo đơn vị, Lãnh đạo trung tâm ký cho phép xuất bản; giao nộp sản phẩm, tài liệu cho CĐT.

- Chủ trì công tác GSTG, Bảo hành công trình và bổ sung Thiết kế khi cần sửa đổi, hiệu chỉnh.

- Viết tổng kết công tác KSTK sau khi công trình hoàn thành.

5.3.4. Phó chủ nhiệm dự án (PCNDA)/ Phó chủ nhiệm thiết kế (PCNTK)

- Phó chủ nhiệm dự án / Phó chủ nhiệm thiết kế là người chịu trách nhiệm giúp CNDA /CNTK trong việc thực hiện lập hồ sơ dự án / Hồ sơ thiết kế, thực hiện công việc theo sự phân công của CNDA /CNTK.

5.3.5. Chủ nhiệm chuyên ngành (CNCN)

- Xác định nhiệm vụ, nội dung công việc cần triển khai, tiến độ thực hiện của đối tượng lập dự án / Thiết kế chuyên ngành.

- Đi thực địa khảo sát tổng hợp và khảo sát chuyên ngành.

- Lập "Đề cương CTCN" khi có yêu cầu, phối hợp với CNDA để lập Đề cương KSLDA /KSTK, cần thông qua GDCL chuyên ngành.

- Thu thập tài liệu liên quan và phân giao công việc cho các TKV thực hiện thu thập; thẩm tra và xử lý tài liệu thu thập được.


- Phác thảo các PATK chủ đạo; xác định các thông số chính; các bài toán chính; các Tiêu chuẩn, Hướng dẫn... cần phải áp dụng và tham khảo trong quá trình thực hiện. Phân giao công việc cho các TKV thực hiện thiết kế.

- Trực tiếp tổ chức, điều độ lập DA /TK của NDA /NTK thông qua các phiếu giao việc.

- Chủ động yêu cầu, liên hệ với CNDA /CNTK về mọi số liệu, công việc liên quan đến Dự án /Công trình.

- Theo dõi chỉ đạo mọi vấn đề kỹ thuật do TKV thực hiện. Tập hợp kiểm tra Hồ sơ DA /TK và ký vào chức danh CNCN.

- Trong quá trình thực hiện cần liên hệ chặt chẽ với CĐT và các cơ quan có liên quan để đảm bảo sản phẩm DA /TK là đúng và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công trình.

	QUY TRÌNH	Mã số tài liệu : QT830-01/ VAWR Lần ban hành : 01
	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÁC SẢN PHẨM TƯ VẤN THIẾT KẾ	Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 13 / 14
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

- Viết "Báo cáo chuyên ngành". Thông qua Hồ sơ DA /TK bản thảo với CNDA /CNTK, GDCLCN, trình Lãnh đạo đơn vị, Lãnh đạo trung tâm ký Hồ sơ DA /TK chính thức.

- Giao nộp sản phẩm cho CNDA /CNTK.

5.3.6. Thiết kế viên (TKV)

-Thực hiện nội dung công việc theo phiếu giao việc của CNDA /CNTK/CNCN.

-Tự kiểm tra sản phẩm trước khi ký vào chức danh quy định trong Hồ sơ DA /TK.

5.3.7. Kiểm tra viên (KTV)

- Là người được CNDA /CNTK, CNCN giao việc thực hiện kiểm tra các sản phẩm sau khi các TKV hoàn thành để đảm bảo sản phẩm được thực hiện đúng quy trình, không có lỗi trong tính toán cũng như trong bản vẽ. Kết quả kiểm tra được ghi vào "Phiếu kiểm tra của nhóm dự án" cùng với số lần đã kiểm tra.

- Ký xác nhận vào sản phẩm đạt chất lượng sau khi kiểm tra.

5.3.8. Nhóm dự án (NDA), nhóm thiết kế (NTK)

Bao gồm tất cả những thành viên cùng làm việc trong 1 dự án / 1 công trình: Các TKV, KTV, CNCN, CNDA/CNTK.

Các thành viên trong nhóm thực hiện các phần việc do CNDA /CNTK, CNCN giao việc: thu thập - lập DA /TK, liên hệ, theo dõi thi công... theo đúng yêu cầu kỹ thuật đã được xác định trong Tiêu chuẩn, Hướng dẫn, Quy định của Công ty, Ngành, Nhà nước liên quan đến công việc.

5.3.9. Hội đồng dự án (HDDA) / Hội đồng thiết kế (HĐTK)


- Hội đồng gồm các thành viên là CNCN, do CNDA/CNTK điều hành hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Lãnh đạo đơn vị, Lãnh đạo trung tâm .

- Là tổ chức Tư vấn cho CNDA /CNTK trong việc lập "Đề cương KS lập DA /KSTK" và thực hiện các công việc liên quan đến DA /TK nhằm tạo ra sự phối hợp nhịp nhàng, thống nhất, tháo gỡ vướng mắc trong suốt quá trình lập dự án / thiết kế, xây dựng và bảo hành thiết kế.

- Tùy thuộc yêu cầu cụ thể của Dự án / Công trình, CNDA/CNTK có thể triệu tập HDDA /HĐTK đầy đủ hoặc không đầy đủ để xem xét: tiến độ, kỹ thuật, nguồn lực... liên quan đến DA /CT và đưa ra những hành động thích hợp. Nội dung thảo luận của HDDA /HĐTK được ghi thành biên bản .

6. LƯU TRỮ

- Hồ sơ DA /TK chính thức phải được lưu trữ ở kho Lưu trữ Viện (cả bản in và đĩa CD). Thời gian lưu trữ hồ sơ do Thủ trưởng đơn vị quyết định. Định kỳ 5 năm 1

	QUY TRÌNH	Mã số tài liệu : QT830-01/ VAWR Lần ban hành : 01 Ngày có hiệu lực : 01/9/2017 Trang : 14 / 14
	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÁC SẢN PHẨM TƯ VẤN THIẾT KẾ	
VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM		ISO 9001:2015

lần, bộ phận lưu trữ đề xuất danh mục các hồ sơ có thể loại bỏ để Thủ trưởng đơn vị xem xét.

- CNDA/CNTK quản lý 01 bộ Hồ sơ DA /TK chính thức lưu vào tập hồ sơ chất lượng và được huỷ sau khi hết thời gian bảo hành công trình.

7. PHỤ LỤC

- BM01-QT830-01/VAWR: Phiếu bổ nhiệm CNDA
- BM02-QT830-01/ VAWR: Phiếu Kiểm tra kỹ thuật
- BM03-QT830-01/ VAWR: Biên bản bàn giao hồ sơ